



Ngày 9 tháng 4 năm 2021

Gửi bằng đường điện tử

Góp ý về Dự thảo Nghị định về Bảo vệ Dữ liệu Cá nhân

Liên minh Dữ liệu Toàn cầu (**Global Data Alliance**)¹ trân trọng cảm ơn cơ hội được đóng góp ý kiến đối với dự thảo Nghị định về Bảo vệ Dữ liệu Cá nhân (**Dự Thảo**) tới Bộ Công an (**BCA**). Mặc dù các công ty thành viên của Liên minh có thể quan tâm và lo ngại về nhiều vấn đề được nêu ra tại Dự Thảo, Liên minh tập trung vào các chính sách liên quan đến việc chuyển dữ liệu qua biên giới. Vì vậy, thư này đề cập đến những điều khoản liên quan đến việc chuyển dữ liệu qua biên giới. Liên minh trước đó đã gửi góp ý về Dự Thảo vào tháng 3 năm 2020.²

Liên minh là một tập hợp các công ty đa ngành, có trụ sở ở nhiều khu vực khác nhau trên thế giới, có cùng cam kết tuân thủ các tiêu chuẩn khắt khe về bảo mật và an toàn dữ liệu. Các công ty thuộc Liên minh đều phụ thuộc vào khả năng chuyển giao dữ liệu có trách nhiệm trên thế giới để tạo ra việc làm và tăng sức cạnh tranh của các ngành công nghiệp trong nước. Việc chuyển dữ liệu qua biên giới tạo động lực cho sự đổi mới và phát triển của thế giới và của mọi ngành, nghề trong nền kinh tế - từ sản xuất, trồng trọt đến các mô hình khởi nghiệp và nhà cung cấp dịch vụ tại địa phương. Dòng chảy dữ liệu tạo tiền đề cho các công cụ và tri thức số có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, giúp các thương nhân và doanh nghiệp ở mọi quy mô, mọi quốc gia có thể tạo ra việc làm mới, tăng năng suất, nâng cao chất lượng và cải thiện sản phẩm, dịch vụ đầu ra. Chúng tôi xin đính kèm tại phụ lục của thư này Thư Kiến nghị liên quan đến vấn đề chuyển dữ liệu qua biên giới³ cùng với một số tài liệu mô tả các lợi ích kinh tế từ việc chuyển dữ liệu qua biên giới.

Các thành viên của Liên minh có chung cam kết sâu sắc và dài hạn với công tác bảo vệ dữ liệu cá nhân ở bất kỳ mô hình công nghệ và kinh doanh nào. Họ nhận thức được rằng nền kinh tế xuyên biên giới hiện nay phụ thuộc vào lòng tin của người tiêu dùng và công chúng. Một chính sách chuyển dữ

¹ Liên minh Dữ liệu Toàn cầu là một tập hợp các công ty đa ngành, có cùng cam kết tuân thủ các tiêu chuẩn khắt khe về trách nhiệm dữ liệu và phụ thuộc vào khả năng chuyển dữ liệu trên toàn thế giới để cải tiến và tạo ra việc làm. Các thành viên của Liên minh bao gồm các thành viên của Liên minh Phần mềm (BSA) và American Express, Amgen, AT&T, Citi, ITB360, LEGO, Mastercard, Medtronic, Panasonic, Pfizer, RELX, Roche, United Airlines, Verizon, Visa, UDS Technology, và WD-40 Company. BSA | Liên minh Phần mềm quản lý Liên minh Dữ liệu Toàn cầu. Để biết thêm thông tin về Liên minh Dữ liệu Toàn cầu, vui lòng truy cập: <https://www.globaldataalliance.org/downloads/aboutgda.pdf>

² Vui lòng xem ý kiến của Liên minh Dữ liệu Toàn cầu vào tháng 3 năm 2020 tại: <https://www.globaldataalliance.org/downloads/en03172020VietnamGDACmtsPDP.pdf>

³ Vui lòng xem tài liệu của Liên minh Dữ liệu Toàn cầu "Sự dịch chuyển xuyên biên giới của Dữ liệu: Tạo Việc làm và Lòng tin xuyên khắp Biên giới trong Mọi Lĩnh vực" (*The Cross-Border Movement of Data: Creating Jobs and Trust Across Borders in Every Sector*) tại đường dẫn: <https://www.globaldataalliance.org/downloads/GDAeverysector.pdf>.

liệu qua biên giới hướng tới tương lai và tương thích với khuôn khổ quốc tế sẽ là công cụ hữu hiệu để hỗ trợ nỗ lực của các nhà hoạch định chính sách trong việc thúc đẩy sáng tạo, gia tăng việc làm và tạo ra các lợi ích kinh tế và xã hội khác. Do đó, Liên minh ủng hộ các chính sách bảo vệ dữ liệu cá nhân đồng thời cho phép dữ liệu được chuyển qua biên giới.

Chúng tôi đặc biệt khuyến nghị rằng Dự Thảo sửa đổi cách tiếp cận hạn chế đối với việc chuyển dữ liệu quốc tế - một quy định không phù hợp với các tiêu chuẩn toàn cầu và có nguy cơ làm giảm khả năng cung cấp sản phẩm và dịch vụ phụ thuộc vào dữ liệu của các doanh nghiệp Việt Nam. Theo đó, chúng tôi kính đề nghị Quý Bộ sửa đổi Điều 21 của Dự Thảo nhằm tạo ra một khuôn khổ pháp lý phát triển, giúp tăng cường bảo vệ dữ liệu cá nhân đồng thời tạo điều kiện để các công ty chuyển dữ liệu qua biên giới một cách có trách nhiệm. Việt Nam đã cam kết đảm bảo việc chuyển thông tin xuyên biên giới theo quy định tại Điều 14.11 của Hiệp định Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP). Để đảm bảo tuân thủ với các cam kết theo quy định tại Điều 14.8 của CPTPP, Việt Nam cũng cần cân nhắc các nguyên tắc và hướng dẫn quốc tế có liên quan, ví dụ như Quy tắc về Quyền riêng tư Xuyên Biên giới của APEC (CBPR) để xây dựng khuôn khổ pháp lý sắp tới của mình.

Điều 21 có Nguy cơ Làm Suy yếu Hoạt động Kinh doanh Toàn cầu tại Việt Nam

Khả năng chuyển giao dữ liệu, bao gồm dữ liệu cá nhân, qua biên giới quốc tế là huyết mạch của nền kinh tế kỹ thuật số hiện đại. Các thành viên của Liên minh đại diện cho các lĩnh vực đa dạng như nông nghiệp, chăm sóc sức khỏe, sản xuất và ngân hàng - và chúng tôi có chung nhu cầu gửi dữ liệu xuyên biên giới quốc tế để cung cấp sản phẩm và dịch vụ theo nhu cầu của khách hàng. Rõ ràng rằng khả năng truyền dữ liệu xuyên biên giới là yếu tố sống còn không chỉ đối với doanh nghiệp mà còn cả đối với người tiêu dùng và người lao động. Trong hoạt động nghề nghiệp, chúng ta chuyển dữ liệu khi chúng ta gửi email cho đồng nghiệp, quản lý nhân viên và ngân sách, tham gia các cuộc hội nghị truyền hình và hàng nghìn hoạt động kinh doanh thông thường khác. Trong đời sống cá nhân, chúng ta chuyển dữ liệu xuyên biên giới khi chúng ta tham gia thương mại điện tử hoặc sử dụng các nền tảng nhắn tin để giữ liên lạc với bạn bè và người thân ở nước ngoài. Trong mỗi hoàn cảnh này, chúng ta đều có quyền hy vọng rằng các dịch vụ toàn cầu sẽ giúp chúng ta kết nối với những người khác ở trên thế giới - theo một cách mà quyền riêng tư và an ninh dữ liệu của chúng ta được bảo vệ.

Vì lý do này, việc Dự Thảo cho phép các công ty chuyển dữ liệu qua biên giới một cách có trách nhiệm là rất quan trọng.

Chúng tôi quan ngại sâu sắc về các yêu cầu hạn chế đối với việc chuyển dữ liệu cá nhân qua biên giới. Theo Khoản 1 Điều 21, dữ liệu cá nhân chỉ có thể được chuyển ra khỏi Việt Nam nếu tất cả các điều kiện sau đây được đáp ứng: a) chủ thể dữ liệu đã đồng ý với việc chuyển giao dữ liệu; b) "dữ liệu gốc" được lưu trữ tại Việt Nam; c) quốc gia mà dữ liệu được chuyển đến áp dụng mức độ bảo vệ dữ liệu tương tự hoặc cao hơn so với quy định tại Dự Thảo (phải có văn bản chứng minh điều này); và d) Ủy ban bảo vệ dữ liệu cá nhân (**Ủy ban BVDLCN**) chấp thuận việc chuyển giao bằng văn bản.

Một số yêu cầu nêu trên là không thực tế; và khi được áp dụng đồng thời chúng tạo ra nguy cơ làm suy yếu khả năng kinh doanh tại Việt Nam của các công ty quốc tế và theo một cách tương tự, đe dọa khả năng hoạt động trên toàn cầu của các doanh nghiệp Việt Nam. Hơn nữa, các yêu cầu này không thúc đẩy việc thực hiện mục tiêu bảo vệ dữ liệu của Dự Thảo. Để ví dụ, việc yêu cầu lưu trữ các bản sao của dữ liệu cá nhân tại Việt Nam không có tác động củng cố việc bảo vệ thông tin cá nhân, vì an ninh dữ liệu phụ thuộc vào các chính sách, thủ tục, và công nghệ được sử dụng bởi chủ thể lưu trữ dữ liệu, và cũng không phụ thuộc vào vị trí vật lý hoặc khu vực tài phán đối với dữ liệu đó. Bên cạnh đó, việc Ủy ban BVDLCN phải phê duyệt việc chuyển dữ liệu qua biên giới sẽ gây tổn kém rất nhiều cho Ủy ban BVDLCN - về cả mặt thời gian lẫn nguồn lực - và làm gián đoạn các hoạt động kinh doanh bình thường. Ngay cả việc yêu cầu từng công ty xác định xem liệu một khu vực tài phán nơi dữ liệu được lưu trữ có đáp ứng mức độ bảo vệ dữ liệu tương đương với mức độ bảo vệ tại Việt Nam hay không cũng mang nặng tính chủ quan và tốn nhiều nguồn lực.

Việc chuyển dữ liệu qua biên giới cũng có thể bị hạn chế theo một cách khác bằng việc quy định một số loại dữ liệu là "dữ liệu cá nhân nhạy cảm" theo Khoản 3, Điều 2 của Dự Thảo, trong đó tham chiếu đến dữ liệu từ một số lĩnh vực và áp đặt thêm các hạn chế đối với việc chuyển dữ liệu qua biên giới của các tổ chức. Mặc dù việc xử lý và chuyển giao dữ liệu nhạy cảm qua biên giới có thể đòi hỏi áp dụng các biện pháp bảo vệ dữ liệu nâng cao, một cách tiếp cận chung chung nhằm giới hạn việc chuyển dữ liệu cá nhân nhạy cảm qua biên giới sẽ làm gián đoạn hoạt động của các công ty và gia tăng chi phí cung cấp dịch vụ tại Việt Nam, bao gồm cả các công ty nội địa mong muốn phục vụ thị trường nước ngoài.

Chúng tôi làm rõ dưới đây những quan ngại của chúng tôi đối với các điều kiện có nội hàm rộng, các ngoại lệ hạn hẹp và các kết quả phi thực tế của nghĩa vụ bổ sung được áp đặt lên dữ liệu được chuyển giao.

Các điều kiện có nội hàm rộng: Yêu cầu cả bốn điều kiện phải được thỏa mãn như tại Khoản 1 Điều 21 là không thực tế và có nguy cơ làm mất khả năng hưởng lợi từ các dịch vụ toàn cầu của các công ty, người lao động và người tiêu dùng tại Việt Nam. Chi phí cho việc đảm bảo tuân thủ pháp luật và chậm trễ trong giao dịch đối với các công ty cũng như gánh nặng hành chính đối với Ủy ban BVDLCN là khó để duy trì. Các ngoại lệ được quy định tại Khoản 3 Điều 21 của Dự Thảo cũng không đủ linh hoạt để tạo điều kiện thuận lợi cho việc chuyển dữ liệu (như được giải thích sau đây).

Chúng tôi khuyến khích Quý Bộ sửa đổi Điều 21 để tạo thêm sự linh hoạt trong việc chuyển giao dữ liệu qua biên giới.

Các ngoại lệ hạn hẹp: Khoản 3 Điều 21 hiện đưa ra bốn điều kiện để các tổ chức không cần phải đáp ứng các yêu cầu ban đầu nêu trên. Các điều kiện này là: a) chủ thể dữ liệu đồng ý đối với việc chuyển giao; b) Ủy ban BVDLCN có văn bản chấp thuận; c) bên xử lý dữ liệu cá nhân (thuật ngữ này được quốc tế gọi là bên kiểm soát dữ liệu – “data controller”) cung cấp "cam kết bảo vệ dữ liệu cá nhân"; và d) bên xử lý dữ liệu cá nhân cung cấp "cam kết áp dụng các biện pháp bảo vệ dữ liệu cá nhân". Không rõ rằng liệu một tổ chức cần phải đáp ứng một trong các điều kiện nêu trên hay tất cả các điều kiện nêu trên thì mới có thể chuyển giao thông tin cá nhân một cách hợp pháp mà không phải thỏa mãn các nghĩa vụ tại Khoản 1 Điều 21. Bên cạnh đó, các điều kiện tại Điểm a và Điểm b, Khoản 3, Điều 21 dường như nhắc lại các điều kiện tại Điểm a và Điểm d, Khoản 1, Điều 21.

Theo Điểm c và Điểm d, Khoản 3 Điều 21, các công ty có thể chuyển dữ liệu trên cơ sở các cam kết để bảo vệ dữ liệu đó, dù dữ liệu được lưu trữ ở đâu. Các quy định này dường như phản ánh nguyên tắc chịu trách nhiệm, được Tổ chức Hợp tác và Phát triển Kinh tế (OECD)⁴ thiết lập lần đầu tiên và sau đó đã được thông qua và được tích hợp trong nhiều hệ thống pháp luật bao gồm EU,⁵ Nhật Bản,⁶ New Zealand,⁷ Singapore⁸ và Canada.⁹ Nguyên tắc chịu trách nhiệm cũng là một đặc điểm quan trọng của

⁴ Khuôn khổ Quyền riêng tư (Privacy Framework) của OECD (trang 15), http://www.oecd.org/sti/ieconomy/oecd_privacy_framework.pdf

⁵ Chỉ thị 95/46/EC (General Data Protection Regulation), <https://eur-lex.europa.eu/eli/reg/2016/679/oj>

⁶ Đạo luật Bảo vệ Thông tin Cá nhân (Act on the Protection of Personal Information), <https://www.ppc.go.jp/en/legal/>

⁷ Đạo luật Quyền riêng tư (Privacy Act) 2020, <https://www.legislation.govt.nz/act/public/2020/0031/latest/LMS23223.html>

⁸ Đạo luật Bảo vệ Dữ liệu Cá nhân (Personal Data Protection Act) 2012, <https://www.pdpc.gov.sg/Overview-of-PDPA/The-Legislation/Personal-Data-Protection-Act>

⁹ Các nguyên tắc thông tin công bằng của Đạo luật Tài liệu Điện tử và Bảo vệ Thông tin Cá nhân, https://www.priv.gc.ca/en/privacy-topics/privacy-laws-in-canada/the-personal-information-protection-and-electronic-documents-act-pipeda/p_principle/

Khuôn khổ Quyền riêng tư APEC,¹⁰ Hệ thống Công nhận Quyền riêng tư APEC cho các Bên xử lý (PRP)¹¹ và Hệ thống Quy tắc Quyền riêng tư Xuyên Biên giới APEC (CBPR).¹² Theo nguyên tắc này, các tổ chức chuyển dữ liệu trên toàn cầu nên thực hiện các biện pháp để đảm bảo rằng khi dữ liệu được chuyển đến các quốc gia khác với quốc gia nơi dữ liệu được thu thập, dữ liệu sẽ tiếp tục được bảo vệ.

Chúng tôi khuyến khích BCA làm rõ rằng việc đáp ứng chỉ Điểm c **hoặc** Điểm d, Khoản 3 Điều 21 sẽ được coi là đủ để chuyển dữ liệu cá nhân qua biên giới, phù hợp với nguyên tắc chịu trách nhiệm mà chúng tôi đã đề cập ở trên.

Các nghĩa vụ bổ sung không thực tế: Ngoài các điều kiện quá hạn chế đối với việc chuyển dữ liệu xuyên biên giới tại Khoản 1 Điều 21, các quy định tại Khoản 4, 7 và 8 của Điều 21 còn đưa ra thêm các yêu cầu nặng nề đối với bên xử lý dữ liệu cá nhân (thuật ngữ này được quốc tế gọi là bên kiểm soát dữ liệu – “*data controller*”) phải lưu trữ lịch sử truyền dữ liệu trong ba năm, đăng ký với Ủy ban BVDLCN để chuyển dữ liệu cá nhân nhạy cảm qua biên giới với các yêu cầu đăng ký rất chi tiết và để Ủy ban BVDLCN thực hiện đánh giá hàng năm hoặc các hoạt động giống như kiểm toán đối với hoạt động chuyển dữ liệu qua biên giới của bên xử lý dữ liệu cá nhân. Những nghĩa vụ này là không thực tế và có thể tạo ra những lo ngại mới về quyền riêng tư và bảo mật khi buộc các công ty phải lưu trữ và truy cập dữ liệu mà nếu không bắt buộc thì họ sẽ không làm. Chúng tôi khuyến khích BCA tránh áp đặt các nghĩa vụ như vậy đối với hoạt động chuyển dữ liệu cá nhân qua biên giới.

Khuyến nghị cụ thể

Liên minh khuyến nghị áp dụng các sửa đổi sau đây đối với Điều 21. Những khuyến nghị này sẽ giúp các tổ chức linh hoạt hơn trong việc chuyển dữ liệu qua biên giới quốc tế và đảm bảo rằng các công ty và người tiêu dùng ở Việt Nam có thể tin tưởng vào các sản phẩm và dịch vụ toàn cầu - dựa trên khả năng gửi dữ liệu xuyên khắp các biên giới trong khi vẫn đảm bảo mức độ bảo vệ dữ liệu cao:

- Sửa đổi Khoản 1 Điều 21 theo hướng loại bỏ các yêu cầu tại Điểm b, c, và d, Khoản 1 Điều 21 và đồng thời quy định rõ sự đồng ý của chủ thể dữ liệu đối với việc xử lý dữ liệu cá nhân là cơ sở độc lập đủ để cho phép hoạt động chuyển dữ liệu quốc tế.
- Sửa đổi Khoản 1 Điều 21 theo hướng công nhận các cơ sở bổ sung đối với hoạt động chuyển dữ liệu qua biên giới, bao gồm các quy tắc ràng buộc của công ty (*binding corporate rules*), dấu tin cậy quốc tế (*international trustmarks*), chứng nhận khu vực và các thỏa thuận hợp đồng. Các cơ chế này được đề cập trong các khuôn khổ pháp lý về bảo vệ dữ liệu khác trên toàn cầu để thúc đẩy các luồng dữ liệu xuyên biên giới, bao gồm các khuôn khổ CBPR và PRP của APEC, GDPR của EU, và APPI của Nhật Bản. Việc công nhận những cơ chế này sẽ giúp Dự Thảo tương thích tốt hơn với các sáng kiến gần đây tại ASEAN, chẳng hạn như xây dựng các Điều

¹⁰ Khuôn khổ Quyền riêng tư (Privacy Framework) của APEC, [https://www.apec.org/Publications/2017/08/APEC-Privacy-Framework-\(2015\)](https://www.apec.org/Publications/2017/08/APEC-Privacy-Framework-(2015))

¹¹ Hệ thống Công nhận Quyền riêng tư cho Bên xử lý dữ liệu (Privacy Recognition for Processors) của APEC, <http://cbprs.org/wp-content/uploads/2020/08/PRP-Purpose-and-Background-3.pdf>

¹² Hệ thống Quy định Quyền riêng tư Xuyên Biên giới (Cross Border Privacy Rules system) của APEC, <https://www.apec.org/About-Us/About-APEC/Fact-Sheets/What-is-the-Cross-Border-Privacy-Rules-System>

khoản Hợp đồng Mẫu của ASEAN¹³ và các hoạt động đang diễn ra khác theo Cơ chế luồng dữ liệu xuyên biên giới ASEAN.¹⁴

- Sửa đổi Điểm c và d, Khoản 3 Điều 21 theo hướng làm nổi bật các nghĩa vụ của các công ty (cả bên chuyển dữ liệu và bên nhận dữ liệu) để bảo vệ dữ liệu dù dữ liệu được lưu trữ ở đâu và công nhận rằng các cam kết được thể hiện tại các quy định này là các cơ sở độc lập để chuyển dữ liệu. Như đã trình bày ở trên, cách tiếp cận này phù hợp với nguyên tắc chịu trách nhiệm đã được thực thi theo pháp luật bảo vệ dữ liệu trên thế giới.
- Loại bỏ yêu cầu tại Khoản 4 Điều 21 buộc bên xử lý dữ liệu cá nhân phải lưu trữ lịch sử chuyển dữ liệu trong vòng ba năm. Yêu cầu này có thể dẫn đến các rủi ro ngoài ý muốn về quyền riêng tư và bảo mật do các công ty phải lưu trữ và truy cập vào các dữ liệu mà nếu không bị yêu cầu họ sẽ không làm.
- Loại bỏ yêu cầu đăng ký tại Điểm a, Khoản 7, Điều 21 đối với việc chuyển dữ liệu cá nhân nhạy cảm xuyên biên giới. Bất kỳ yêu cầu nào được quy định tại Dự Thảo đối với việc xử lý dữ liệu cá nhân nhạy cảm (ví dụ như thực hiện báo cáo đánh giá tác động) nên hướng tới việc xử lý các vấn đề về quyền riêng tư phát sinh từ việc thu thập và sử dụng dữ liệu cá nhân nhạy cảm; tương tự, việc phụ thuộc vào các cơ chế nêu trên của các công ty nhằm mục đích chuyển giao dữ liệu với các biện pháp bảo vệ quyền riêng tư thích hợp sẽ đảm bảo rằng các hoạt động bảo vệ quyền riêng tư vẫn tiếp tục được áp dụng cho dữ liệu, dù dữ liệu đó được lưu trữ ở đâu. Vì vậy, yêu cầu phải đăng ký nêu trên là không thực sự cần thiết.
- Tăng thêm tính linh hoạt đối với các tổ chức theo Khoản 8 Điều 21 bằng cách cho phép các công ty nộp các báo cáo thẩm định độc lập của bên thứ ba và các tài liệu hỗ trợ thay cho việc kiểm tra bổ sung hoặc có tính chất lặp lại được thực hiện bởi Ủy ban BVDLCN.

Chúng tôi rất cảm ơn cơ hội chia sẻ những quan điểm này và hy vọng chúng sẽ hữu ích khi BCA cân nhắc các bước tiếp theo đối với Dự Thảo, giúp thúc đẩy một môi trường bảo vệ dữ liệu phát triển, đồng thời cho phép quản lý và điều phối dữ liệu có trách nhiệm để tiếp tục mang lại lợi ích cho người dân và nền kinh tế Việt Nam.

Vui lòng liên hệ với chúng tôi nếu Quý Bộ có bất kỳ câu hỏi nào liên quan đến thư này.

Trân trọng,

Eunice Lim

Eunice Lim
Quản lý cấp cao, Chính sách
Liên minh Dữ liệu Toàn cầu

¹³ Điều khoản Hợp đồng Mẫu của ASEAN, https://asean.org/storage/3-ASEAN-Model-Contractual-Clauses-for-Cross-Border-Data-Flows_Final.pdf

¹⁴ Cơ chế luồng dữ liệu xuyên biên giới ASEAN (ASEAN Cross Border Data Flows Mechanism), <https://asean.org/storage/2012/05/Key-Approaches-for-ASEAN-Cross-Border-Data-Flows-Mechanism.pdf>